ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 438 /KH-UBND	*Hà Nội, ngày 09 tháng 11năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội

Thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở số 16/2026/QH16 ngày 24 tháng 8 năm 2026 của Quốc hội; Quyết định số 1774/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn Thành phố như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả trên địa bàn Thành phố; bảo đảm các quy định của Luật được triển khai đầy đủ kể từ ngày Luật Hoà giải ở cơ sở số 16/2026/QH16 có hiệu lực ngày 01 tháng 3 năm 2027.

b) Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện.

c) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức và Nhân dân về vị trí, vai trò của công tác hòa giải ở cơ sở; nâng cao năng lực quản lý nhà nước, chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ hòa giải, hòa giải viên ở cơ sở, góp phần giải quyết kịp thời các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật ngay từ cơ sở, giữ gìn đoàn kết trong cộng đồng dân cư, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố.

2. Yêu cầu

a) Bám sát nội dung Luật Hòa giải ở cơ sở, Quyết định số 1774/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên trong tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật; phát huy vai trò của Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư trong tham gia xây dựng, củng cố tổ hòa giải, đội ngũ hòa giải viên; phối hợp giám sát việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở, tiếp nhận, tổng hợp ý kiến,

kiến nghị của Nhân dân, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động hòa giải ở cơ sở.

b) Nội dung công việc phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức.

c) Việc triển khai thi hành Luật phải được thực hiện thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, trùng lặp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng và quản lý công tác hòa giải ở cơ sở.

d) Thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

1. Tham mưu Thành ủy ban hành Chỉ thị về tăng cường công tác lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, nâng cao trách nhiệm của chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị- xã hội trong công tác hoà giải ở cơ sở

Cơ quan chủ trì: Đảng ủy UBND Thành phố (Sở Tư pháp tham mưu).

Cơ quan phối hợp: Văn phòng Thành ủy, Ban Nội chính, Ban Tuyên giáo Thành ủy; Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam Thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Quý I, II năm 2027.

Sản phẩm: Chỉ thị

2. Tổ chức quán triệt, triển khai thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

a) Cấp Thành phố

Tham mưu tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành cho đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành Thành phố; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội; đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường; công chức được giao tham mưu công tác hòa giải ở cơ sở và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành Thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Hình thức: Trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp trực tiếp và trực tuyến.

Thời gian thực hiện: Quý IV/2026 hoặc Quý I năm 2027.

Sản phẩm: Hội nghị được tổ chức trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp trực tiếp và trực tuyến.

b) Tại xã, phường

Căn cứ tình hình thực tế, tổ chức quán triệt, triển khai Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành đến cán bộ, công chức, tổ hòa giải, hòa giải viên và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Quý I - Quý II năm 2027.

Sản phẩm: Hội nghị hoặc các hình thức quán triệt, triển khai phù hợp được tổ chức; báo cáo kết quả thực hiện.

3. Tổ chức truyền thông, phổ biến Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

a) Tổ chức đợt cao điểm truyền thông, phổ biến Luật

Tập trung giới thiệu những nội dung mới, chính sách mới của Luật; quyền, nghĩa vụ của hòa giải viên, tổ hòa giải, các bên tham gia hòa giải; trình tự, thủ tục hòa giải; chính sách của Nhà nước đối với công tác hòa giải ở cơ sở và các nội dung thiết thực, liên quan trực tiếp đến người dân.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ban, ngành Thành phố; Cơ quan Báo và Phát thanh, Truyền hình Hà Nội; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Từ Quý I năm 2027 và các năm tiếp theo.

Sản phẩm: Tin, bài, chuyên trang, chuyên mục, chương trình, tọa đàm, infographic, video, tài liệu điện tử và các sản phẩm truyền thông phù hợp.

b) Biên soạn, đăng tải, cung cấp tài liệu tuyên truyền, phổ biến

Trên cơ sở tài liệu do Bộ Tư pháp biên soạn và tình hình thực tiễn của Thành phố, xây dựng, biên soạn hoặc phát hành các tài liệu hỏi - đáp, tài liệu nghiệp vụ, tờ gấp, infographic, video, tài liệu điện tử và các sản phẩm truyền thông khác; chú trọng tài liệu ngắn gọn, dễ hiểu, dễ tiếp cận, thuận tiện sử dụng trên môi trường số.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2027 và các năm tiếp theo.

Sản phẩm: Các tài liệu, sản phẩm truyền thông được biên soạn, đăng tải, cung cấp và sử dụng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

c) Tăng cường truyền thông trên môi trường số

Đẩy mạnh đăng tải, chia sẻ nội dung phổ biến Luật trên Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật Thành phố, các nền tảng số và các kênh

thông tin phù hợp; khuyến khích khai thác, sử dụng tài liệu điện tử, sản phẩm truyền thông số để phục vụ hòa giải viên và người dân.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành Thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan báo chí, truyền thông và đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

Sản phẩm: Các tài liệu, nội dung và sản phẩm truyền thông được đăng tải, chia sẻ trên môi trường số.

4. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản có liên quan đến công tác hòa giải ở cơ sở

Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành có nội dung liên quan đến hòa giải ở cơ sở; xác định các quy định không còn phù hợp, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc chưa thống nhất với Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

Trên cơ sở kết quả rà soát, thực hiện theo thẩm quyền hoặc tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành văn bản mới bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và đồng bộ của hệ thống pháp luật.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành Thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian hoàn thành rà soát: Trước ngày 31 tháng 12 năm 2026.

Sản phẩm: Báo cáo kết quả rà soát; danh mục văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới (nếu có); kiến nghị, đề xuất gửi Bộ Tư pháp theo yêu cầu.

Các sở, ban, ngành Thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường chủ động rà soát văn bản thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý; gửi kết quả về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố.

5. Tham gia xây dựng, góp ý các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

Chủ động nghiên cứu, tham gia góp ý đối với dự thảo Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; kịp thời phản ánh những vấn đề phát sinh từ thực tiễn công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn Thành phố.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Theo tiến độ, yêu cầu của cơ quan Trung ương.

Sản phẩm: Văn bản góp ý, kiến nghị, đề xuất của Thành phố.

6. Hướng dẫn thành lập, rà soát, củng cố, kiện toàn tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; nâng cao hiệu quả hoạt động hoà giải ở cơ sở.

a) Hướng dẫn thành lập, củng cố, kiện toàn tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; tập huấn viên hòa giải ở cơ sở; nâng cao hiệu quả hoạt động hoà giải ở cơ sở; xây dựng mô hình tổ hoà giải "5 tốt" trên địa bàn Thành phố

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Tổ chức rà soát toàn diện số lượng, cơ cấu tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên trên địa bàn; kịp thời củng cố, kiện toàn theo quy định của Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; xây dựng, kiện toàn, thành lập tập huấn viên hòa giải ở cơ sở cấp xã.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Cơ quan hướng dẫn, theo dõi: Sở Tư pháp.

Thời gian thực hiện đợt rà soát, kiện toàn đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở: hằng năm.

Sản phẩm: Tổ hòa giải, hòa giải viên được rà soát, củng cố, kiện toàn theo quy định; danh sách, số liệu được cập nhật đầy đủ.

7. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Đối tượng: Công chức được giao tham mưu, thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở tại xã, phường; cán bộ Mặt trận xã, phường, thành viên Ban công tác Mặt trận và các đối tượng có liên quan.

Hình thức: Trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp trực tiếp và trực tuyến.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

Sản phẩm: Các lớp tập huấn, bồi dưỡng được tổ chức; tài liệu tập huấn được xây dựng, cung cấp.

8. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ tập huấn viên, hòa giải viên và người có liên quan đến công tác hòa giải ở cơ sở

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên ở cơ sở; đội ngũ tập huấn viên cấp xã; cán bộ Công an cấp xã được giao nhiệm vụ nắm tình hình, tham gia giải quyết mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân và những người có liên quan đến công tác hòa giải ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Cơ quan phối hợp: Cơ quan Công an, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

Sản phẩm: Các lớp tập huấn, bồi dưỡng được tổ chức; hòa giải viên được cập nhật kiến thức pháp luật, nghiệp vụ và kỹ năng hòa giải.

9. Công bố, công khai thủ tục hành chính về hòa giải ở cơ sở

Công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn Thành phố.

Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị được giao giải quyết thủ tục hành chính.

Thời gian thực hiện: Ngay sau khi thủ tục hành chính được công bố.

10. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thi hành Luật

a) Theo dõi tình hình thi hành Luật; thu thập thông tin, nắm bắt khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong thực tiễn; tiếp nhận, tổng hợp, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý phản ánh, kiến nghị liên quan đến việc thi hành Luật.

b) Tổ chức kiểm tra việc triển khai thi hành Luật và hoạt động hòa giải ở cơ sở tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương; kịp thời hướng dẫn, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế.

c) Thực hiện sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thi hành Luật theo yêu cầu của Chính phủ, Bộ Tư pháp và tình hình thực tiễn của Thành phố.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm và theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn, đôn đốc; kế hoạch, kết luận kiểm tra; báo cáo kết quả thi hành Luật; báo cáo sơ kết, tổng kết.

11. Thực hiện thống kê, cập nhật thông tin, dữ liệu về tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở

Tổ chức thống kê, cập nhật đầy đủ, chính xác thông tin về tổ hòa giải, hòa giải viên, số vụ việc tiếp nhận, kết quả hòa giải và các thông tin khác theo quy định; từng bước tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa dữ liệu phục vụ quản lý, theo dõi, đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

Sản phẩm: Thông tin, số liệu về tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở được cập nhật, tổng hợp theo quy định.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Đối với năm 2026, các sở, ban, ngành Thành phố chủ động cân đối, bố trí kinh phí từ nguồn kinh phí đã giao tại Quyết định số 5969/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND Thành phố về việc giao chỉ tiêu kinh tế - xã hội; dự toán thu - chi ngân sách; biên chế hành chính, sự nghiệp; khoa học và công nghệ năm 2026 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Đối với năm 2027, trên cơ sở đề xuất của các sở, ban, ngành Thành phố chủ động rà soát, tổng hợp gửi Sở Tài chính tham mưu báo cáo UBND Thành phố bố trí kinh phí triển khai thực hiện theo quy định.

Đối với UBND các xã, phường: Chủ động cân đối, bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) để tổ chức triển khai, thực hiện.

Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan có trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí được giao đảm bảo nguyên tắc hiệu quả, tiết kiệm, đúng chế độ, tiêu chuẩn, chi ngân sách và thanh, quyết toán theo quy định của Luật NSNN và các quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

a) Là cơ quan đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao.

b) Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của Thành phố theo Kế hoạch này; chủ động phối hợp với Bộ Tư pháp để cập nhật các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành và tài liệu nghiệp vụ, kịp thời hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thống nhất.

c) Tổng hợp khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất trong quá trình triển khai thi hành Luật; tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố hoặc kiến nghị Bộ Tư pháp, cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

d) Tổng hợp tình hình, kết quả triển khai thi hành Luật trên địa bàn Thành phố, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố và Bộ Tư pháp theo quy định.

2. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của các Sở, ngành Thành phố, Sở Tư pháp tổng hợp gửi Sở Tài chính tham mưu báo cáo UBND Thành phố bố trí kinh phí triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật và khả năng cân đối ngân sách của Thành phố.

3. Công an Thành phố

Chỉ đạo Công an xã, phường phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp, tổ hòa giải và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc nắm tình hình, phòng ngừa, phát hiện và tham gia giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ Nhân dân phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật; phối hợp bồi dưỡng kỹ năng cho lực lượng có liên quan đến công tác hòa giải ở cơ sở.

4. Các Sở, ban, ngành Thành phố

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung Kế hoạch, chủ động tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao; phối hợp với Sở Tư pháp trong công tác tuyên truyền, phổ biến, rà soát văn bản, tập huấn, kiểm tra và các nhiệm vụ có liên quan; bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ triển khai thi hành Luật phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; xác định rõ tiến độ, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân.

b) Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; rà soát, củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, đội ngũ hòa giải viên; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng; bảo đảm các điều kiện cần thiết cho hoạt động hòa giải ở cơ sở.

c) Bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ hòa giải ở cơ sở theo phân cấp ngân sách và quy định của pháp luật; bảo đảm kịp thời, đúng đối tượng, nội dung, chế độ, tiêu chuẩn và định mức chi.

d) Thực hiện thống kê, báo cáo, cập nhật thông tin về tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc về Sở Tư pháp để tổng hợp, hướng dẫn hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức chính trị - xã hội

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, phối hợp với các cơ quan nhà nước tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật; vận động cán bộ và Nhân dân thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở; tham gia củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, đội ngũ hòa giải viên; phối hợp giám sát, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động hòa giải ở cơ sở.

Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu các Sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- Bộ Tư pháp;
- Thành ủy Hà Nội;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành, đơn vị Thành phố;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố;
- Thành viên HĐPHPBGDPL Thành phố;
- UBND các xã, phường;
- VPUBTP: CVP, PCVP V.H.Bình; các phòng: NC, KGVX, KT, TH;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Duy Cường